

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**

**Chương trình cải thiện điều kiện sống cho trẻ em khó khăn  
và thanh niên nghèo tại huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;*

*Xét Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về việc phê duyệt văn kiện Chương trình cải thiện điều kiện sống cho trẻ em khó khăn và thanh niên nghèo tại huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2026 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 202/BC-SKHĐT ngày 27 tháng 8 năm 2022,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam trên địa bàn tỉnh với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên chương trình: Chương trình cải thiện điều kiện sống cho trẻ em khó khăn và thanh niên tại huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.
2. Bên cung cấp viện trợ: Tổ chức Plan International (Plan).
3. Cơ quan phê duyệt khoản viện trợ: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum
4. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.
5. Chủ chương trình (*Chủ khoản viện trợ*):
  - 5.1. Chủ chương trình chính: Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy.

5.2. Chủ chương trình thành phần: Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.

6. Thời gian dự kiến thực hiện chương trình: 05 năm (*từ năm 2022 đến năm 2026*) kể từ ngày chương trình có hiệu lực.

7. Địa điểm thực hiện chương trình: Tại 04 xã thuộc huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, bao gồm: Đăk Tờ Re; Đăk Ruông; Đăk Kôi và Đăk Pnê.

#### 8. Mục tiêu và kết quả dự kiến của chương trình

8.1. Mục tiêu: Chương trình sẽ giúp: (1) trẻ em gái và trẻ em trai trở thành nhân tố tích cực của sự thay đổi trong việc thực hiện các quyền của mình góp phần cải thiện và nâng cao tình trạng an sinh cho trẻ em, gia đình và cộng đồng của các em tại những xã, huyện tham gia chương trình tại tỉnh Kon Tum; (2) lòng ghép nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cộng đồng để khuyến khích nam giới có trách nhiệm nhiều hơn tại hộ gia đình và phụ nữ có thời gian tham gia các hoạt động xã hội và đóng góp nhiều tiếng nói quan trọng trong quá trình ra quyết định; (3) thúc đẩy tiếng nói và sự tham gia có ý nghĩa của trẻ em trai, trẻ em gái vào trong quá trình xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật liên quan đến Quyền trẻ em; (4) các em gái, trẻ em trai tham gia tích cực vào bảo vệ trẻ em và bình đẳng giới trong và ngoài trường học; (5) trẻ em trai, trẻ em gái được sống, học tập vui chơi trong môi trường an toàn. Trẻ em vị thành niên có tham gia và có khả năng ứng phó với bạo lực. Nhân rộng và duy trì mô hình trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng.

#### 8.2. Kết quả dự kiến của chương trình

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ dưới 5 tuổi: Dưới 20% trẻ bị quá nhẹ cân hoặc hơi nhẹ cân và dưới 27% trẻ bị thấp còi.

- Giảm tỷ lệ kết hôn trẻ em: Giảm tỷ lệ kết hôn trẻ em, nhất là trẻ em gái dưới 5%.

- Nhập học Trường mầm non và Trung học cơ sở: Đạt 98% trẻ từ 3 tuổi trở lên đều đến các cơ sở mầm non và đạt 97% học sinh nam và nữ đi học Trung học cơ sở đến trường.

- Tỷ lệ các lớp áp dụng phương pháp học lấy trẻ em làm trung tâm: Ít nhất 90% giáo viên áp dụng phương pháp học lấy trẻ em làm trung tâm, áp dụng các phương pháp kỹ thuật tích cực.

- Phòng chống rủi ro thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu (*Tính dễ bị tổn thương*): 100% các xã và trường mầm non, trung học cơ sở tại địa phương có kế hoạch và chủ động thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu hiệu quả (*Trường học An toàn và Hệ thống Phòng chống thiên tai dựa vào cộng đồng - CBDRM*) và 90% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em năm 2023 và 95% vào năm 2025.

- Tỷ lệ nghèo: Ít hơn 20% dân số sống dưới mức nghèo do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025*) và ít nhất 80% phụ nữ nghèo tham gia tiết kiệm, các sáng kiến sinh kế để tăng thu nhập và kinh tế hộ gia đình.

- Các vấn đề về Giới: Ít nhất 80% phụ nữ trong địa bàn thực hiện chương trình được tiếp cận, truyền thông thông tin về giới. Chương trình sẽ lồng ghép nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cộng đồng để khuyến khích nam giới có trách nhiệm nhiều hơn tại hộ gia đình và phụ nữ có thời gian tham gia các hoạt động xã hội và đóng góp nhiều tiếng nói quan trọng trong quá trình ra quyết định.

9. Tổng vốn của Chương trình: 34.847.780.000 VNĐ (*Ba mươi bốn tỷ, tám trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng*), tương đương 1.510.000 USD. Trong đó:

a. Vốn viện trợ không hoàn lại: 34.847.780.000 VNĐ, tương đương 1.510.000 USD (*theo tỷ giá chuyển đổi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm xây dựng Văn kiện chương trình, 1USD = 23.078 VNĐ*).

b. Vốn đối ứng: Không.

c. Vốn do các bên quản lý, thực hiện:

- Chủ chương trình (*Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy (chính); Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh (thành phần)*):

+ Tiền mặt: 0 VND tương đương 0 USD.

+ Hiện vật: 0 VND tương đương 0 USD.

- Bên tài trợ (*Tổ chức Plan International*):

+ Tiền mặt: 34.847.780.000 VND tương đương 1.510.000 USD.

+ Hiện vật: tương đương 0 VND tương đương 0 USD.

d. Vốn viện trợ: Thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

10. Tổ chức quản lý thực hiện chương trình

- Phương thức tiếp nhận Khoản viện trợ: Theo thỏa thuận với Nhà tài trợ (*tổ chức Plan International*) và quy định của pháp luật hiện hành về viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam tại Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ.

- Tổ chức, quản lý thực hiện chương trình tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh thành lập Ban quản lý chương trình để giám sát, đánh giá và phối hợp

với Nhà tài trợ (*tổ chức Plan*) triển khai thực hiện Chương trình sau khi Văn kiện chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong đó, đứng đầu Ban quản lý chương trình sẽ do chủ chương trình chính (*Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy*) đảm nhiệm, chủ khoản viện trợ thành phần là các Sở, ban, ngành có liên quan (*Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Y tế; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Ban dân tộc tỉnh*) đảm nhiệm. Ngoài ra, đại diện một số phòng ban của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy, Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Y tế; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Ban dân tộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã có liên quan sẽ làm thành viên của Ban Quản lý chương trình này.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ khoản viện trợ (*Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh*) chịu trách nhiệm giám sát, đánh giá và triển khai thực hiện Chương trình theo Thỏa thuận với Bên tài trợ (*tổ chức Plan International*) và các nội dung được mô tả tại Văn kiện chương trình; đồng thời đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam tại Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ Khoản viện trợ nêu trên; các đơn vị: Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của ngành và địa phương tổ chức hướng dẫn và triển khai các nội dung trên theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại vụ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; Ban Dân tộc tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Công an tỉnh (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Nguyễn Đình Cầu (t/h);
- Lưu: VT, NC<sub>NCT</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**